

DẠY HỌC NỘI DUNG HÌNH HỌC CHO HỌC SINH LỚP 4 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Tạ Trung Tiên

Trường Tiểu học Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc
Email: tatrungtien@gmail.com

Article History

Received: 15/4/2020

Accepted: 12/5/2020

Published: 25/5/2020

Abstract

capacity development,
Geometry, students, Math.

ABSTRACT

Basic and comprehensive renovation of education and training requires general education to have fundamental and comprehensive changes in quality and efficiency; contribute to shifting from an educational system focusing on knowledge to a comprehensive development education in both quality and competence. The paper focuses on analyzing the nature and characteristics of teaching Maths in the direction of developing learners' competence, proposing the process of teaching Geometric content to grade 4 students in this direction, illustrated through a specific lesson. Teaching towards capacity development is an inevitable trend of education in the world today. In order to form and develop capacity for grade 4 in teaching geometric content, teachers always need to flexibly use pedagogical measures which are appropriate for learners' ages to improve teaching effectiveness.

1. Mở đầu

Quá trình đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT đòi hỏi giáo dục phổ thông phải có “chuyển biến căn bản và toàn diện về chất lượng và hiệu quả; góp phần chuyển từ nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực” (Quốc hội, 2014). Trên thế giới, trong những thập kỉ gần đây, xu hướng dạy học chiếm ưu thế là chuyển từ dạy học theo hướng tiếp cận nội dung sang dạy học tiếp cận năng lực. Đặc điểm của giáo dục theo tiếp cận năng lực là lấy năng lực của người học làm cơ sở (tham chiếu) để thiết kế chương trình và nội dung học tập. Điều này có nghĩa là năng lực của học sinh (HS) là kết quả cuối cùng của quá trình dạy học. Năng lực vừa được coi là điểm xuất phát, vừa là sự cụ thể hóa của mục tiêu giáo dục.

Ở trường phổ thông, môn Toán có vai trò, vị trí quan trọng trong việc góp phần hình thành và phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực người học. Môn Toán thường có tính logic, trừu tượng, khái quát. Do đó, để hình thành và phát triển năng lực toán học, cần cung cấp kiến thức, kĩ năng cơ bản, tạo cơ hội để HS được trải nghiệm, áp dụng toán học vào thực tiễn; tạo sự kết nối giữa các ý tưởng toán học, giữa toán học với thực tiễn và với các môn học khác (Đỗ Đức Thái, 2018).

Nội dung hình học ở lớp 4 thuộc mạch kiến thức *Hình học và đo lường*. Nội dung và yêu cầu cần đạt của dạy học nội dung hình học lớp 4 theo chương trình phổ thông tổng thể được chia thành hai phần: *Hình học trực quan* và *đo lường*. Trong đó, nội dung *hình học trực quan* gồm có quan sát, nhận biết, mô tả hình dạng và đặc điểm của một số hình phẳng đơn giản, thực hành đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình gắn với một số hình phẳng và hình khối đã học (Bộ GD-ĐT, 2018). Phần *đo lường* gồm các nội dung về đại lượng và đo đại lượng, thực hành đo đại lượng, tính toán và ước lượng với các số đo đại lượng. Nội dung hình học ở lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể còn gắn liền với yêu cầu giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến đo độ dài, diện tích,...; yêu cầu sử dụng thước đo góc để đo một số góc đơn giản trong dạy học môn Toán.

Dưới đây, thông qua phân tích bản chất, đặc trưng của dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực HS, chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức dạy học nội dung hình học ở lớp 4 theo định hướng này.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Bản chất của dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh

“Năng lực” là khái niệm được nhắc đến rất nhiều trong các lĩnh vực lí luận và thực tiễn. Có nhiều quan niệm khác nhau về khái niệm năng lực. Theo Vũ Quốc Chung (2019), năng lực chính là một tổ hợp đặc điểm tâm lí của một con người; tổ hợp đặc điểm này vận hành theo mục đích, tạo ra kết quả của một hoạt động nào đấy.

Theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể: Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tổ chức sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các

thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể (Bộ GD-ĐT, 2018).

Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể cũng đưa ra hệ thống các năng lực, gồm *năng lực chung* (năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo) và *năng lực đặc thù* (năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất). Trong đó, có 05 năng lực toán học, gồm: năng lực tư duy và lập luận; năng lực mô hình hóa; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực giao tiếp; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán. Mỗi năng lực được thể hiện và có yêu cầu cần đạt theo các cấp độ khác nhau của mỗi cấp học ở phổ thông. Đối với HS tiểu học, tư duy của các em còn mang tính trực quan nên mức độ yêu cầu của năng lực toán học cũng rất đơn giản, phù hợp với nhận thức theo lứa tuổi, chẳng hạn năng lực tư duy và lập luận toán học thể hiện thông qua thực hiện các thao tác tư duy đơn giản như: quan sát, tìm kiếm sự tương đồng và khác biệt trong những tình huống quen thuộc, biết khẳng định kết quả của việc quan sát; biết đặt và trả lời câu hỏi khi lập luận, giải quyết vấn đề; bước đầu biết đưa ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận. Căn cứ vào các mức độ biểu hiện cụ thể của các năng lực thành tố ở mỗi cấp học, giáo viên (GV) thiết kế bài soạn, câu hỏi và bài tập kiểm tra, đánh giá kết quả học môn Toán của HS một cách phù hợp. Việc nghiên cứu khái niệm năng lực theo môn học, các năng lực thành tố và biểu hiện cụ thể của chúng có ý nghĩa quan trọng trong quá trình dạy học theo hướng phát triển năng lực HS.

Có nhiều quan niệm khác nhau về dạy học theo hướng phát triển năng lực người học. Theo tư tưởng gắn với thuyết kiến tạo, Gordon và các cộng sự cho rằng: Học tập chính là quá trình mà người học chủ động xây dựng các khái niệm và ý tưởng mới dựa trên những trải nghiệm trong hiện tại và quá khứ thông qua hành động. Theo đó, năng lực được hình thành và phát triển thông qua hành động, bằng hành động, trở thành kết quả của một quá trình hình thành và phát triển của mỗi người chứ không phải là yếu tố bất biến. Năng lực được coi là điểm xuất phát, là sự cụ thể hóa của mục tiêu giáo dục. Vì vậy, những yêu cầu về phát triển năng lực HS cần được đặt đúng vị trí trong mục tiêu giáo dục.

Theo chúng tôi, có thể hiểu: dạy học phát triển năng lực là việc tổ chức các hoạt động học tập theo một chuỗi logic để người học chủ động, tích cực tìm tòi, khám phá, trải nghiệm nhằm *kiến tạo tri thức, kĩ năng, động cơ, thái độ, hứng thú và niềm tin* dưới sự hướng dẫn của GV trong môi trường học tập tương tác tích cực.

2.2. Đặc trưng của dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh

Dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực HS cần bám sát các năng lực thành tố của năng lực toán học. Mỗi hoạt động dạy học đều nhằm tác động, hình thành và phát triển một số yếu tố nhất định của các năng lực thành tố của năng lực toán học. Dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực nhấn mạnh các đặc trưng sau:

- *Mục tiêu dạy học không chỉ tập trung vào kiến thức mà là các năng lực cần thiết của con người hiện đại.* Năng lực toán học không chỉ bao hàm kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo, mà còn cả *động cơ, thái độ, hứng thú và niềm tin* trong học toán. Trước hết, GV cần xác định các yêu cầu về năng lực toán học (mức độ phát triển ở từng lớp và cấp tiểu học) mà người học cần có trong quá trình học tập ở nhà trường và để hoạt động hữu ích, có hiệu quả trong thực tiễn. Để phát triển năng lực toán học, HS cần rèn luyện, thực hành, trải nghiệm trong học tập môn Toán.

- *Nội dung dạy học không hàn lâm, lí thuyết mà gắn liền với thực tiễn.* Cấu trúc nội dung dạy học không chỉ dựa vào logic của khoa học toán học mà còn dựa trên các yếu tố khác như đặc điểm nhận thức của HS, tính thiết thực và tích hợp liên môn; không chú trọng tới việc cung cấp kiến thức toán học thuần túy mà tập trung lựa chọn, tổ chức dạy học những kiến thức trọng tâm, tạo cơ sở cho việc phát triển các năng lực cho các em.

- *Phương pháp dạy học tập trung vào người học, yếu tố tự học,* hướng vào việc tổ chức cho người học thực hành, tìm tòi, khám phá, trải nghiệm,... để tự phát hiện ra tri thức, kĩ năng, hình thành và phát triển các thành tố của năng lực toán học. Qua đó, HS hình thành được các năng lực học tập môn Toán.

- *Hình thức dạy học kết hợp đa dạng* giữa học tập cá nhân với học theo nhóm, trong lớp và ngoài lớp,... nhằm kích thích sự hứng thú của HS trong quá trình học tập. Xây dựng môi trường dạy học tương tác tích cực. Phối hợp các hoạt động tương tác của HS theo cá nhân, cặp đôi, nhóm hoặc hoạt động chung của cả lớp, giữa GV và HS trong quá trình dạy học môn Toán.

- *Phương tiện dạy học sinh động, hấp dẫn,* chú trọng việc tăng cường cơ hội tìm tòi, khám phá của người học, khuyến khích việc ứng dụng công nghệ, thiết bị dạy học môn Toán (nhất là ứng dụng thiết bị và công nghệ hiện đại) nhằm phát huy năng lực của người học.

- *Đánh giá nhân văn, vì sự tiến bộ của HS,* đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; tăng cường quan sát, nhận xét cụ thể bằng lời, động viên, giúp HS tự tin, hứng thú, cố gắng học tập và rèn luyện để phát huy khả năng, sự tiến

bộ trong học tập môn Toán. GV cần ghi nhận thành quả học tập của HS để các em tiến bộ, hình thành và phát triển năng lực cá nhân.

2.3. Nội dung hình học trong chương trình môn Toán lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể

Nội dung các yếu tố hình học ở lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể của Bộ GD-ĐT thuộc mạch kiến thức *Hình học và đo lường*. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể được tóm tắt trong bảng dưới đây:

Nội dung		Yêu cầu cần đạt
Hình phẳng và hình khối	Quan sát, nhận biết, mô tả hình dạng và đặc điểm của một số hình phẳng đơn giản	- Nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt. - Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song. - Nhận biết được hình bình hành, hình thoi.
	Thực hành đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình gắn với một số hình phẳng và hình khối đã học	- Thực hiện được việc vẽ đường thẳng vuông góc, đường thẳng song song bằng thước thẳng và êke. - Thực hiện được việc đo, vẽ, lắp ghép, tạo lập được một số hình phẳng và hình khối đã học. - Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến đo góc, vẽ hình, lắp ghép, tạo lập hình gắn với một số hình phẳng và hình khối đã học.

Dạy học nội dung hình học ở lớp 4 còn gắn liền với yêu cầu giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến đo độ dài, diện tích,...; yêu cầu sử dụng thước đo góc để đo một số góc đơn giản, với hoạt động thực hành và trải nghiệm trong dạy học môn Toán.

So với chương trình môn Toán ở lớp 4 hiện hành, nội dung dạy học hình học lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể có một số điểm đổi mới sau: - Thực hành lắp ghép, tạo lập một số hình khối đơn giản đã học từ các lớp dưới (như khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ); - Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến đo các góc có số đo đơn giản (góc 60° , 90° , 120° , 180°); - Hoạt động thực hành và trải nghiệm.

Từ các nội dung nêu trên, chúng tôi nhận thấy: - Nội dung hình học trong chương trình môn Toán lớp 4 được đặt trong mạch kiến thức *Hình học và đo lường*. Do đó, quá trình dạy học nội dung hình học cần tạo ra sự liên kết với nội dung đo lường, đảm bảo tính logic. Chẳng hạn, khi dạy về diện tích hình thoi, GV cần tạo mối liên hệ với việc hình thành quy tắc và công thức tính diện tích hình thoi. Điều này nên được thể hiện ngay từ bước khởi động, nhằm tạo hứng thú cho người học *thông qua* kiểm tra biểu tượng về diện tích, đổi đơn vị đo diện tích, tính toán với số đo diện tích,...; bên cạnh đó, chú trọng liên hệ, tích hợp với các mạch kiến thức như Số và phép tính, một số yếu tố thống kê và xác suất,... - Dạy học nội dung hình học ở lớp 4 cần được xét trong tính hệ thống với nội dung hình học ở cấp tiểu học, củng cố, ôn tập kiến thức hình học ở lớp trước, khơi mở kiến thức hình học ở lớp sau; - Dạy học nội dung hình học ở lớp 4 tập trung vào phát triển cả 05 năng lực thành tố của năng lực toán học. Mỗi bài học góp phần hình thành và phát triển một hoặc một số năng lực thành tố cụ thể của năng lực toán học; - Chú trọng thực hành trải nghiệm. Hoạt động thực hành trải nghiệm là hoạt động mới được quy định trong dạy học môn Toán, gồm 03 hoạt động cơ bản: Thực hành ứng dụng các kiến thức toán học vào thực tiễn và các chủ đề liên môn; Tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa; Tổ chức giao lưu giữa các HS có năng khiếu môn Toán. Việc tổ chức các hoạt động thực hành trải nghiệm cần vận dụng phù hợp theo điều kiện dạy học cụ thể. Hoạt động thực hành trải nghiệm tạo ra cơ hội tốt để HS thể hiện và phát triển các năng lực học tập của mình.

2.4. Đề xuất quy trình tổ chức dạy học nội dung hình học trong chương trình môn Toán lớp 4 theo hướng phát triển năng lực học sinh

Thông qua phân tích bản chất, đặc trưng của dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức dạy học nội dung hình học ở lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể theo hướng phát triển năng lực HS gồm các bước sau:

Bước 1: Phân tích nội dung và yêu cầu cần đạt trong chương trình. Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể quy định nội dung và yêu cầu cần đạt đối với mỗi nội dung dạy học nhưng không phân phối chi tiết chương trình theo tiết học, bài học. Do vậy, để dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, GV cần phân tích nội dung và yêu cầu cần đạt trong chương trình để làm cơ sở xác định mục tiêu, nội dung, các hoạt động, phương pháp, phương tiện, đánh giá trong dạy học.

Bước 2: Xác định mục tiêu dạy học. Trên cơ sở phân tích nội dung, yêu cầu cần đạt, GV xây dựng mục tiêu cho bài học cụ thể. Thực chất đây là việc cụ thể hóa các năng lực toán học thành tố cần hình thành và phát triển ở HS theo nội dung bài học. Mục tiêu bài học được thiết kế theo thang Bloom, gồm các mức độ: nhớ/biết; hiểu; vận dụng;

phân tích; đánh giá; vận dụng. Mục tiêu dạy học được diễn đạt bắt đầu bằng các động từ có thể đo đếm, đánh giá, quan sát được, chẳng hạn: sau bài học này, HS đạt được các yêu cầu: - *Nêu được* các quy tắc, công thức tính chu vi hình chữ nhật; - *Biết cách tính và tính được* chu vi hình chữ nhật có kích thước cho sẵn; - *Giải quyết được* một số tình huống thực tiễn liên quan đến công thức tính chu vi hình chữ nhật. Như vậy, năng lực người học làm cơ sở cho mục tiêu dạy học, giúp GV kiểm soát quá trình học tập của HS và điều chỉnh hoạt động dạy học của mình.

Bước 3: Xác định nội dung dạy học. Nội dung là sự cụ thể hóa của mục tiêu nên GV cần lựa chọn chính xác, đầy đủ, dựa trên các yếu tố cơ bản, gồm: Chương trình môn học; Mục tiêu bài học; Khả năng học tập của HS; Điều kiện tổ chức thực hiện dạy học. Nội dung dạy học vừa chú trọng phát triển các năng lực cụ thể của năng lực toán học, vừa phù hợp với mục tiêu của dạy học môn Toán. Mỗi đơn vị tri thức được lựa chọn cần đi liền với các năng lực thành tố tương ứng.

Bước 4: Thiết kế hoạt động dạy học. Ở bước này, GV cần thiết kế các hoạt động theo chuỗi logic, gắn liền với các năng lực thành tố đã được xác định trong mục tiêu dạy học. Các hoạt động dạy học thể hiện phương pháp dạy học chủ yếu là hoạt động của HS, GV là người tổ chức, khích lệ, hỗ trợ, ... HS khi cần thiết để giúp các em chủ động, tích cực giải quyết các nhiệm vụ học tập. GV cần khảo sát, chẩn đoán, phân tích *năng lực hiện có* của HS biểu hiện thông qua kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm, ... để thiết kế các hoạt động phù hợp, đảm bảo tính vừa sức.

Bước 5: Thiết kế đồ dùng, phương tiện dạy học. Để phát triển năng lực của HS, cần tổ chức hợp lí, nhuần nhuyễn các yếu tố của quá trình dạy học, trong đó, đồ dùng, phương tiện dạy học là một yếu tố quan trọng. Nếu như trước kia đồ dùng, phương tiện dạy học là yếu tố hỗ trợ cho HS khám phá, thu nhận kiến thức thì hiện nay, đồ dùng, phương tiện dạy học còn là yếu tố để các em bộc lộ và phát triển năng lực. Sử dụng công cụ, phương tiện học toán là một trong 05 thành tố của năng lực toán học của HS phổ thông. Do vậy, khi thiết kế đồ dùng, phương tiện dạy học, GV cần tham chiếu năng lực người học để đạt hiệu quả mong muốn. Các đồ dùng, phương tiện dạy học cần thiết kế đồng bộ với các công cụ, phương tiện học toán của HS.

Bước 6: Đánh giá HS. Dạy học phát triển năng lực người học chú trọng đánh giá quá trình. Nội dung các hoạt động dạy học cần đánh giá HS thường xuyên bởi năng lực của các em được hình thành và phát triển liên tục trong suốt quá trình học tập. Đánh giá cần tạo điều kiện tâm lí tốt nhất cho HS phát triển năng lực. GV cần ghi nhận, đánh giá những kết quả học tập của HS, thu hút, lôi cuốn vào các hoạt động học tập để các em có cơ hội thể hiện, sửa chữa những nhược điểm của mình.

2.5. Thiết kế bài học minh họa

Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi thiết kế minh họa bài học: “*Diện tích hình bình hành*” (Toán 4) theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể nhằm phát triển năng lực HS.

BÀI: Diện tích hình bình hành

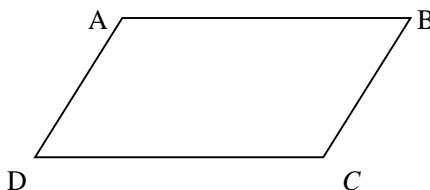
Bước 1: Phân tích nội dung và yêu cầu của bài học. Bài *Diện tích hình bình hành* thuộc nội dung tính toán và ước lượng với các số đo đại lượng trong chương trình môn Toán lớp 4 với yêu cầu: Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến công thức tính diện tích hình bình hành.

Bước 2: Xác định mục tiêu bài học. Học xong bài học này, HS cần: - *Nêu được* quy tắc và công thức tính diện tích hình bình hành; - *Biết cách tính và tính được* diện tích hình bình hành có độ dài đáy và chiều cao cho trước; - *Giải quyết được* một số tình huống thực tiễn liên quan đến đo diện tích hình bình hành; - *Rèn luyện* tính cẩn thận, khéo léo, yêu thích học tập môn Toán.

Bước 3: Xác định nội dung dạy học: - Bài tập cắt ghép mảnh bìa hình bình hành thành hình chữ nhật; - Quy tắc và công thức tính diện tích hình bình hành; - Bài tập luyện tập công thức và quy tắc tính diện tích hình bình hành; - Tình huống vận dụng thực tiễn để tính diện tích hình bình hành.

Bước 4: Thiết kế các hoạt động dạy học.

* **Hoạt động 1:** Khởi động. GV tổ chức cho HS cắt ghép mảnh giấy hình bình hành thành hình chữ nhật (xem hình 1).

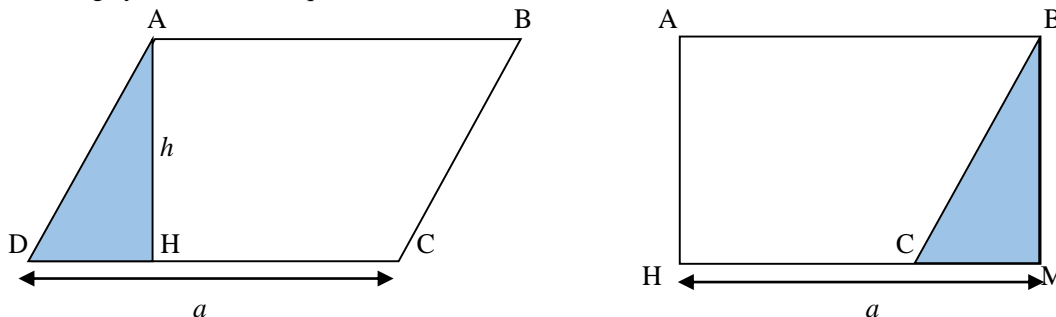


Hình 1

HS thực hành cá nhân, sau đó trao đổi trong nhóm về cách cắt ghép hình bình hành thành hình chữ nhật. GV nhận xét, đánh giá.

* *Hoạt động 2*: Khám phá.

- GV treo tờ giấy khổ to cho HS quan sát hình vẽ (xem hình 2):



Hình 2

- GV giới thiệu chiều cao h và độ dài đáy a của hình bình hành và nêu câu hỏi để HS so sánh chiều cao hình bình hành với chiều rộng hình chữ nhật, độ dài đáy hình bình hành và chiều dài hình chữ nhật (chiều cao hình bình hành bằng chiều rộng hình chữ nhật, độ dài đáy hình bình hành bằng chiều dài hình chữ nhật).

- GV nêu câu hỏi để HS so sánh diện tích hình bình hành ABCD và diện tích hình chữ nhật ABMH (diện tích hình bình hành ABCD bằng diện tích hình chữ nhật ABMH).

- GV nêu câu hỏi để HS trình bày cách tính diện tích hình chữ nhật ABMH (diện tích hình chữ nhật ABMH là $a \times h$).

- GV nêu câu hỏi để HS nêu cách tính diện tích hình bình hành ABCD (diện tích hình bình hành ABCD là $a \times h$).

- GV yêu cầu HS nêu cách tính diện tích hình bình hành, HS khác nhắc lại.

- GV chuẩn hóa cách tính diện tích hình bình hành, ghi bảng quy tắc và công thức tính diện tích hình bình hành với $S = a \times h$ (trong đó S là diện tích, a là độ dài đáy, h là chiều cao của hình bình hành).

- GV khuyến khích HS nêu cách tính diện tích hình bình hành theo cách hiểu của mình.

* *Hoạt động 3*: Luyện tập.

- GV giao cho HS làm bài tập sau:

Bài 2: Tính diện tích hình bình hành có:

a) Độ dài đáy là 6dm, chiều cao là 24cm

b) Độ dài đáy là 5m, chiều cao là 32dm.

Sau đó, GV gọi 02 HS lên bảng làm bài, mỗi em làm một phần.

- GV gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.

- GV nhận xét, đánh giá, sửa chữa, lưu ý HS đổi đơn vị đo.

* *Hoạt động 4*: Vận dụng.

- GV phát cho mỗi HS một tấm bìa hình bình hành có độ dài đáy là 25cm, chiều cao là 21cm, yêu cầu các em tính diện tích tấm bìa.

- HS thực hành đo chiều dài đáy, tính diện tích tấm bìa, báo cáo kết quả. GV nhận xét, đánh giá, chữa bài, lưu ý HS cách đo chiều cao hình bình hành.

- GV phân tích cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho HS: - Thông qua hoạt động cắt ghép mảnh bìa hình bình hành thành hình chữ nhật, đo độ dài đáy và chiều cao của hình bình hành, phát triển năng lực *sử dụng các công cụ và phương tiện học toán* cho HS; - Khi so sánh diện tích hình bình hành và diện tích hình chữ nhật, so sánh chiều cao và độ dài đáy hình bình hành với chiều rộng và chiều dài hình chữ nhật, khái quát thành công thức và quy tắc tính diện tích hình bình hành, tạo cơ hội cho HS phát triển năng lực *tư duy và lập luận toán học*; - Thông qua việc nêu quy tắc tính diện tích hình bình hành theo cách hiểu của mình, HS có cơ hội phát triển năng lực *giao tiếp toán học*.

Bước 5: Thiết kế đồ dùng, phương tiện dạy học.

- GV chuẩn bị các mảnh bìa (hoặc tờ giấy) hình bình hành cho hoạt động khởi động và vận dụng, tờ giấy khổ to vẽ hình bình hành ABCD và hình chữ nhật ABMH cho hoạt động khám phá.

- HS chuẩn bị kéo, thước kẻ có chia vạch xăng-ti-mét.

Bước 6: Đánh giá HS. Trong bài học này, GV tiến hành đánh giá quá trình. Hoạt động đánh giá được tiến hành đan xen trong suốt tiến trình bài học nhằm tạo hứng thú, cuốn hút HS trong hoạt động học tập và phát triển năng lực.

3. Kết luận

Dạy học theo hướng phát triển năng lực là xu thế tất yếu của ngành Giáo dục hiện nay. Để phát triển năng lực cho HS trong dạy học nội dung hình học cho HS lớp 4, theo chúng tôi, GV cần: - Nghiên cứu kĩ các yêu cầu, nắm rõ các điểm mới, đặc trưng của dạy học nội dung hình học cho HS 4 theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông tổng thể của Bộ GD-ĐT để làm căn cứ xây dựng mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, phương tiện dạy học và đánh giá HS; - Hiểu và xử lý tốt mối liên hệ giữa kiến thức và năng lực. Kiến thức, kĩ năng là yếu tố đầu vào của quá trình hình thành, phát triển năng lực nên cần chọn lọc, tổ chức tiếp nhận hợp lí để phát triển năng lực HS. Khi xây dựng nội dung dạy học cần tham chiếu các năng lực thành tố cần hình thành cho HS thông qua bài học, tránh lựa chọn các nội dung hình học thuần túy, xem xét trong tính hệ thống nội dung hình học ở tiểu học, củng cố, ôn tập kiến thức hình học ở lớp trước, khơi mở kiến thức hình học ở lớp sau, chú trọng các tình huống vận dụng trải nghiệm để HS liên hệ kiến thức với thực tiễn; - Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực hóa hoạt động học tập của HS, giúp các em tự tin, hứng thú, cố gắng học tập và rèn luyện để phát triển năng lực, đạt hiệu quả cao trong học tập môn Toán.

Tài liệu tham khảo

Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

Đỗ Đức Thái (chủ biên, 2018). *Dạy học phát triển năng lực môn Toán tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.

Nguyễn Bá Kim (2011). *Phương pháp dạy học môn Toán*. NXB Đại học Sư phạm.

Nguyễn Hữu Hợp (2016). *Hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Minh Thuyết (2020). *Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 - Những thách thức cần vượt qua*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Quốc hội (2014). *Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa Giáo dục phổ thông*.

Vũ Quốc Chung (2019). *Thiết kế bài soạn môn Toán phát triển năng lực học sinh tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.